

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông lâm trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông lâm trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC; NN&PTNT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Lưu: VT, TCQLĐĐ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Minh Ngân

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về
ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Ngày 01 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông lâm trường. Để triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ kịp thời, hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu về quản lý, sử dụng hiệu quả đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường đã được xác định trong Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ.

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trực thuộc Bộ và các Bộ, ngành địa phương có liên quan, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách

- Rà soát các quy định của pháp luật về đất đai, chính sách về đất đai cho đồng bào dân tộc thiểu số, dân di cư tự do và các hộ nghèo thiếu đất sản xuất... đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với thực tiễn.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương rà soát các phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng, ưu tiên bố trí đất sản xuất cho người dân di cư tự do, giảm thiểu việc lấn chiếm đất đai, phá rừng lấy đất sản xuất.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương rà soát diện tích đất quy hoạch là đất rừng nhưng thực tế không còn rừng và phần diện tích đất rừng nghèo kiệt phân bố manh mún trong vùng quy hoạch bố trí dân di cư tự do để chuyển đổi

mục đích sử dụng theo quy định để tạo thêm quỹ đất thực hiện các dự án bố trí ổn định dân di cư tự do.

2. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp sau khi rà soát, sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ đề xuất phương án xử lý đảm bảo cân đối giữa mô hình quản trị doanh nghiệp, mô hình sản xuất, nguồn lực lao động với diện tích đất giữ lại, mang lại nguồn thu tương xứng cho ngân sách. Phần diện tích dư ưu tiên giao hoặc cho thuê đối với người dân đang trực tiếp nhận khoán, thuê lại đất của nông, lâm trường để đảm bảo đất đai được sử dụng hiệu quả.

3. Tổ chức triển khai thực hiện phần nhiệm vụ ở Trung ương và chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP; Ban quản lý rừng; các tổ chức sự nghiệp khác và các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng; xác lập cụ thể về chủ thể quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường, lập hồ sơ để quản lý chặt chẽ; không để tình trạng thiếu rõ ràng về ranh giới, dẫn đến tranh chấp, khiếu kiện.

4. Hướng dẫn thực hiện lồng ghép trong các Đề án, Dự án, Nhiệm vụ để thực hiện tổng thể đo đạc, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, nhằm quản lý chặt chẽ, khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai và ứng phó với biến đổi khí hậu tại 05 tỉnh Tây Nguyên trong giai đoạn 2019 - 2025 để quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tài nguyên rừng. Cung cấp thông tin làm cơ sở xác định và thu nghĩa vụ tài chính của các đối tượng sử dụng đất.

5. Tổ chức thực hiện Đề án Hoàn chỉnh việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cho các huyện biên giới để khẩn trương triển khai xây dựng và chia sẻ dữ liệu về tình hình quản lý, sử dụng đất đai tại khu vực biên giới giúp Chính phủ và các địa phương huy động, phân bổ và khai thác hợp lý nguồn lực đất đai; làm cơ sở để các bộ, ngành triển khai các chương trình, nhiệm vụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

6. Phối hợp với Thanh tra Chính phủ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai, trong đó quan tâm giải quyết dứt điểm tranh chấp, khiếu nại về đất đai giữa nông, lâm trường đối với người dân để giải quyết các vấn đề bức xúc xảy ra ở địa phương.

7. Rà soát, tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện dự án, nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

8. Rà soát, tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện các Đề án, dự án, nhiệm vụ do Bộ đề xuất hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương cho địa phương thực hiện, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, căn cứ vào Kế hoạch hành động này xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện (nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

2. Định kỳ 6 tháng và cuối năm các đơn vị tiến hành đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, trong đó nêu rõ: Việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành và nguyên nhân. Báo cáo gửi trước ngày 20/6 (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 15/12 (đối với báo cáo năm) gửi Tổng cục Quản lý đất đai để tổng hợp trình Lãnh đạo Bộ xem xét, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Tổng cục Quản lý đất đai chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này./.

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 22/NQ-CP NGÀY 01/3/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ ỔN ĐỊNH DÂN DI CƯ TỰ DO VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT CÓ NGUỒN GỐC TỪ NÔNG LÂM TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
1	Rà soát các quy định của pháp luật về đất đai, chính sách về đất đai cho đồng bào dân tộc thiểu số, dân di cư tự do và các hộ nghèo thiếu đất sản xuất... đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với thực tiễn.	Tổng cục Quản lý đất đai	Các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan	Báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất chính sách đất đai cho đồng bào dân tộc thiểu số, dân di cư tự do và hộ nghèo thiếu đất sản xuất	Hoàn thành tháng 12 năm 2020
2	Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương rà soát các phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng, ưu tiên bố trí đất sản xuất cho người dân di cư tự do, giảm thiểu việc lấn chiếm đất đai, phá rừng lấy đất sản xuất.	Tổng cục Quản lý đất đai	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan	Công văn hướng dẫn của Bộ	Hoàn thành tháng 6/2020
3	Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương rà soát diện tích đất quy hoạch là đất rừng nhưng thực tế không còn rừng và phần diện tích đất rừng nghèo kiệt phân bố manh mún trong vùng quy hoạch bố trí dân di cư tự do để chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy định để tạo thêm quỹ đất thực hiện các dự án bố trí ổn định dân di cư tự do.	Tổng cục Quản lý đất đai	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan	Công văn hướng dẫn của Bộ	Hoàn thành tháng 12/2020
4	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp sau khi rà soát, sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ để đề xuất phương án xử lý đảm bảo cân đối giữa mô hình quản trị doanh nghiệp, mô hình sản xuất, nguồn lực lao động với diện tích đất giữ lại, mang lại nguồn thu tương xứng cho ngân sách. Phần diện tích dôi dư ưu tiên giao hoặc cho thuê đối với người	Tổng cục Quản lý đất đai	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan	Theo Dự án được duyệt	Theo Dự án phê duyệt

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	dân đang trực tiếp nhận khoán, thuê lại đất của nông, lâm trường để đảm bảo đất đai được sử dụng hiệu quả.				
5	Tổ chức triển khai thực hiện phần nhiệm vụ ở Trung ương và chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP; Ban quản lý rừng; các tổ chức sự nghiệp khác và các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng; xác lập cụ thể về chủ thể quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường, lập hồ sơ để quản lý chặt chẽ; không để tình trạng thiếu rõ ràng về ranh giới, dẫn đến tranh chấp, khiếu kiện.	Tổng cục Quản lý đất đai	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan	Sản phẩm theo Đề án phê duyệt	Theo Đề án phê duyệt
6	Hướng dẫn thực hiện lồng ghép trong các Đề án, Dự án, Nhiệm vụ để thực hiện tổng thể đo đạc, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, nhằm quản lý chặt chẽ, khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai và ứng phó với biến đổi khí hậu tại 05 tỉnh Tây Nguyên trong giai đoạn 2019 - 2025 để quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tài nguyên rừng. Cung cấp thông tin làm cơ sở xác định và thu nghĩa vụ tài chính của các đối tượng sử dụng đất.	Tổng cục Quản lý đất đai	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan	Công văn	Tháng 6/2020
7	Tổ chức thực hiện Đề án Hoàn chỉnh việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cho các huyện biên giới để khẩn trương triển khai xây dựng và chia sẻ dữ liệu về tình hình quản lý, sử dụng đất đai tại khu vực biên giới giúp Chính phủ và các địa phương huy động, phân bổ và khai thác hợp lý nguồn lực đất đai; làm cơ sở để các bộ,	Tổng cục Quản lý đất đai	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan	Sản phẩm theo Đề án phê duyệt	Theo Đề án phê duyệt

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	ngành triển khai các chương trình, nhiệm vụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.				
8	Phối hợp với Thanh tra Chính phủ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai, trong đó quan tâm giải quyết dứt điểm tranh chấp, khiếu nại về đất đai giữa nông, lâm trường đối với người dân để giải quyết các vấn đề bức xúc xảy ra ở địa phương.	Thanh tra Bộ	Tổng cục Quản lý đất đai	Kế hoạch thanh tra	Từ năm 2021 đến năm 2024
9	Rà soát, tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện dự án, nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Tổng cục Quản lý đất đai	Công văn	Hàng năm
10	Rà soát, tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện dự án, nhiệm vụ sử dụng vốn sự nghiệp kinh tế gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Tổng cục Quản lý đất đai	Công văn	Hàng năm